

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục và Quy trình giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Thi đua, khen thưởng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định của Bộ Trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch số 305/QĐ-BVHTTDL ngày 05 tháng 02 năm 2024 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thi đua khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 535/TTr-SVHTTDL ngày 26 tháng 2 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục và Quy trình giải quyết 02 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Thi đua, khen thưởng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm:

- Cập nhật và công khai thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và tích hợp dữ liệu để công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định (chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày ký ban hành); niêm yết, công khai các thủ tục hành chính này tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và trên Trang thông tin điện tử của Sở; thực hiện giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền, theo

đúng quy định.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông rà soát, cập nhật, thiết lập quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (địa chỉ: dichvucong.phuyen.gov.vn) theo Danh mục thủ tục hành chính tại Điều 1 (*chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ ngày ký ban hành*).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đào Mỹ

PHỤ LỤC
DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI,
BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 247 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí , lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	1.001032.000.00.00.H45	Thủ tục xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian tổ chức hoạt động xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tại Hội đồng cấp tỉnh không quá 90 ngày. - Thời gian tổ chức hoạt động xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tại Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ không quá 120 ngày. - Thời gian tổ chức hoạt động xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân dân 	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, phường 4, TP.Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. - Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn - Qua dịch vụ bưu chính 	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022; - Luật Di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009; - Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu 	Những nội dung còn lại được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 305/QĐ-BVHTTDL ngày 05/02/2024 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

			dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tại Hội đồng cấp Nhà nước không quá 120 ngày.	công ích.		“Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể	
2	1.000971.000.0 0.00.H45	Thủ tục xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể	<p>- Thời gian tổ chức hoạt động xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tại Hội đồng cấp tỉnh không quá 90 ngày.</p> <p>- Thời gian tổ chức hoạt động xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tại Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ không quá 120 ngày.</p> <p>- Thời gian tổ chức hoạt động xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi</p>	<p>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, phường 4, TP.Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.</p> <p>- Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn</p> <p>- Qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>	Kh ông quy địn h	<p>- Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;</p> <p>- Luật Di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;</p> <p>- Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nghệ</p>	Những nội dung còn lại được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 305/QĐ-BVHTTDL ngày 05/02/2024 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

			vật thể tại Hội đồng cấp Nhà nước không quá 120 ngày.			nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể	
--	--	--	---	--	--	---	--

II. NỘI DUNG QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

1. Thủ tục xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân dân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (thẩm quyền của Chủ tịch nước)

- Đối tượng thực hiện: Cá nhân là người Việt Nam đang nắm giữ, thực hành, truyền dạy và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể thuộc các loại hình: Tiếng nói, chữ viết; ngữ văn dân gian; nghệ thuật trình diễn dân gian; tập quán xã hội và tín ngưỡng; lễ hội truyền thống; tri thức dân gian; nghề thủ công truyền thống.

- Trình tự, thời gian tổ chức hoạt động xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tại Hội đồng cấp tỉnh không quá 90 ngày, cụ thể:

Thứ tự công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (giờ/ngày)
Trình tự, thời gian xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tại Hội đồng cấp tỉnh không quá 90 ngày			
Bước 1	Cá nhân, tổ chức	Cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25/12/2023/NĐ-CP của Chính phủ tự mình hoặc ủy quyền bằng văn bản theo quy định của pháp luật cho cá nhân, tổ chức khác lập hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể nộp 01 bộ hồ sơ tới Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Phú Yên theo các cách thức sau: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, phường 4, TP.Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. - Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	
Bước 2	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn để cá nhân hoàn thiện hồ sơ. Trong	07 ngày

		thời hạn 07 ngày tính từ ngày nhận lại hồ sơ, cá nhân nộp hồ sơ đã hoàn thiện đến cơ quan tiếp nhận.	
Bước 3		Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp nhận, cập nhật trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính	01 ngày
Bước 4		Tham mưu UBND tỉnh thành lập Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” cấp tỉnh trong lĩnh vực di sản văn hóa.	07 ngày
Bước 5		Công khai danh sách cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh hoặc Báo địa phương trong thời gian 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn nhận hồ sơ của cá nhân để lấy ý kiến của Nhân dân	
Bước 6	Hội đồng cấp tỉnh.	Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị của Nhân dân trong thời gian 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn công khai danh sách cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh hoặc Báo địa phương	30 ngày
Bước 7		Tổ chức lấy ý kiến của cộng đồng dân cư nơi cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể đang cư trú trong thời gian 30 ngày tính từ ngày công khai danh sách trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh hoặc Báo địa phương.	
Bước 8	Hội đồng cấp tỉnh.	Xem xét, đánh giá hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25/12/2023 của Chính phủ trong thời gian 10 ngày kể từ ngày cơ quan thường trực Hội đồng báo cáo xin ý kiến các thành viên Hội đồng về hồ sơ.	10 ngày
Bước 9	Hội đồng cấp tỉnh.	Trong thời gian 10 ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp, Hội đồng cấp tỉnh có trách nhiệm thông báo bằng văn bản về kết quả xét tặng đến cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể.	20 ngày

Bước 10		Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị kể từ ngày thông báo kết quả xét tặng của Hội đồng.	
Bước 11	Hội đồng cấp tỉnh.	Trong thời gian 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn tiếp nhận, xử lý các kiến nghị, hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể đạt từ 75% ý kiến đồng ý của cộng đồng dân cư nơi cư trú và đạt từ 80% phiếu đồng ý của tổng số thành viên Hội đồng có mặt tại cuộc họp, gửi cơ quan thường trực Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ	15 ngày

2. Thủ tục xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (thẩm quyền của Chủ tịch nước)

- Đối tượng thực hiện: Cá nhân là người Việt Nam đang nắm giữ, thực hành, truyền dạy và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể thuộc các loại hình: Tiếng nói, chữ viết; ngữ văn dân gian; nghệ thuật trình diễn dân gian; tập quán xã hội và tín ngưỡng; lễ hội truyền thống; tri thức dân gian; nghề thủ công truyền thống.

- Trình tự, thời gian tổ chức hoạt động xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tại Hội đồng cấp tỉnh không quá 90 ngày, cụ thể:

Thứ tự công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (giờ/ngày)
Trình tự, thời gian xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tại Hội đồng cấp tỉnh không quá 90 ngày			
Bước 1	Cá nhân, tổ chức	Cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25/12/2023/NĐ-CP của Chính phủ tự mình hoặc ủy quyền bằng văn bản theo quy định của pháp luật cho cá nhân, tổ chức khác lập hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể nộp 01 bộ hồ sơ tới Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Phú Yên theo các cách thức sau: - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, phường 4, TP.Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. - Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	
Bước 2	Sở Văn hóa,	Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, Sở	07 ngày

	Thể thao và Du lịch	Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn đề cá nhân hoàn thiện hồ sơ. Trong thời hạn 07 ngày tính từ ngày nhận lại hồ sơ, cá nhân nộp hồ sơ đã hoàn thiện đến cơ quan tiếp nhận.	
Bước 3		Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp nhận, cập nhật trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính	01 ngày
Bước 4		Tham mưu UBND tỉnh thành lập Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” cấp tỉnh trong lĩnh vực di sản văn hóa.	07 ngày
Bước 5		Công khai danh sách cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh hoặc Báo địa phương trong thời gian 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn nhận hồ sơ của cá nhân để lấy ý kiến của Nhân dân	
Bước 6	Hội đồng cấp tỉnh.	Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị của Nhân dân trong thời gian 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn công khai danh sách cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh hoặc Báo địa phương	30 ngày
Bước 7		Tổ chức lấy ý kiến của cộng đồng dân cư nơi cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể đang cư trú trong thời gian 30 ngày tính từ ngày công khai danh sách trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh hoặc Báo địa phương.	
Bước 8	Hội đồng cấp tỉnh.	Xem xét, đánh giá hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25/12/2023 của Chính phủ trong thời gian 10 ngày kể từ ngày cơ quan thường trực Hội đồng báo cáo xin ý kiến các thành viên Hội đồng về hồ sơ.	10 ngày
Bước 9	Hội đồng cấp tỉnh.	Trong thời gian 10 ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp, Hội đồng cấp tỉnh có trách nhiệm thông báo bằng văn bản về kết quả xét tặng đến cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân	20 ngày

		dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể.	
Bước 10		Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị kể từ ngày thông báo kết quả xét tặng của Hội đồng.	
Bước 11	Hội đồng cấp tỉnh.	Trong thời gian 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn tiếp nhận, xử lý các kiến nghị, hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể đạt từ 75% ý kiến đồng ý của cộng đồng dân cư nơi cư trú và đạt từ 80% phiếu đồng ý của tổng số thành viên Hội đồng có mặt tại cuộc họp, gửi cơ quan thường trực Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ	15 ngày